

**DIỄN ĐÀN NGÀNH CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN, XUẤT KHẨU GỖ,
LÂM SẢN NĂM 2018- THÀNH CÔNG, BÀI HỌC KINH NGHIỆM; GIẢI
PHÁP BỨT PHÁ NĂM 2019**

**BÁO CÁO THAM LUẬN VỀ QUẢN LÝ, TRUY XUẤT
NGUỒN GỐC LÂM SẢN**

Cục Kiểm Lâm – Tổng cục Lâm nghiệp

Ngày 16/11/2018, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT Quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản(sau đây viết tắt là Thông tư 27). Thông tư 27 có phạm vi điều chỉnh rộng, liên quan đến các hoạt động trong lĩnh vực lâm nghiệp. Trong đó có những quy định mới, liên quan đến quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản hợp pháp; cụ thể như sau:

1. Về hồ sơ lâm sản hợp pháp

Thực hiện quyền tự chủ của doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật, đồng thời doanh nghiệp (chủ lâm sản) phải tự chịu trách nhiệm về nguồn gốc hợp pháp của lâm sản trong sản xuất, kinh doanh. Vì vậy, Thông tư 27 quy định quản lý đối với lâm sản chưa chế biến và lâm sản đã chế biến thông qua hồ sơ lâm sản khi mua bán, vận chuyển thể hiện ở bảng kê lâm sản và hồ sơ nguồn gốc lâm sản

Thông tư 27 quy định chung về hồ sơ nguồn gốc lâm sản, bao gồm hồ sơ nguồn gốc lâm sản thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm và loài thông thường được khai thác trong nước (bao gồm từ rừng tự nhiên và rừng trồng), nhập khẩu và sau xử lý tịch thu. Quy định hồ sơ nguồn gốc lâm sản từ Điều 16 đến Điều 18 và có 04 mẫu bảng kê cho các loại lâm sản khác nhau; trong đó quy định chi tiết

các nội dung thông tin về nguồn gốc, số hiệu, quy cách lâm sản, cột để ghi số hiệu, tem, nhãn đánh dấu (nếu có) để thuận tiện trong việc kiểm tra truy xuất nguồn gốc lâm sản khi cần thiết.

Tại khoản 4 Điều 17 Thông tư 27 có quy định về “*các tài liệu nguồn gốc lâm sản theo quy định của nước xuất khẩu*” kèm theo lâm sản khi nhập khẩu. Đây là quy định mới khi Việt Nam tham gia hội nhập quốc tế về bảo đảm tính hợp pháp về nguồn gốc lâm sản trong xuất khẩu, nhập khẩu. Do quy định pháp luật của mỗi nước về quản lý lâm sản khác nhau, vì vậy, Thông tư 27 không quy định cụ thể về tài liệu nguồn gốc lâm sản. Tài liệu này do thương nhân nhập khẩu lâm sản yêu cầu thương nhân của nước xuất khẩu cung cấp và tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của hồ sơ nguồn gốc lâm sản nhập khẩu vào Việt Nam. Đây là tài liệu để cơ quan chức năng kiểm tra truy xuất nguồn gốc lâm sản đối với lâm sản nhập khẩu khi cần thiết.

Điều 18 Thông tư 27 quy định cụ thể hồ sơ lâm sản sau xử lý tịch thu, trong đó quy định bảng kê lâm sản do cơ quan bán lập. Vì vậy, khi bán đấu giá lâm sản sau xử lý tịch thu, cơ quan Kiểm lâm cần phối hợp với cơ quan Tài chính và cơ quan có liên quan thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại các Điều 19, Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 23 và Điều 24 Thông tư 27 quy định mới về “*bản sao hồ sơ nguồn gốc lâm sản của chủ lâm sản bán*” trong hồ sơ lâm sản khi mua bán, vận chuyển. Tài liệu này là bản sao hồ sơ nguồn gốc lâm sản của chủ lâm sản khi xuất bán lâm sản giao cho tổ chức, cá nhân mua kèm theo lâm sản đó để truy xuất nguồn gốc lâm sản. Hồ sơ nguồn gốc lâm sản được quy định tại Mục 1 Chương III của Thông tư 27.

Thông tư 27 bỏ quy định có hóa đơn theo quy định của Bộ Tài chính trong hồ sơ lâm sản khi mua bán, vận chuyển, vì nội dung này thuộc quy định của Bộ Tài chính đối với tổ chức, cá nhân trong sản xuất kinh doanh.

2. Về quản lý hồ sơ lâm sản

Quản lý hồ sơ lâm sản tại cơ sở chế biến, mua bán, cất giữ, gây nuôi, chế biến động vật rừng được quy định cụ thể tại Mục 4 Chương III Thông tư 27; trong đó lưu ý việc kiểm tra, ký xác nhận gỗ tồn thực tế và tồn trên từng hồ sơ lâm sản tại sổ theo dõi nhập, xuất lâm sản theo mẫu mới để quản lý theo quy định của Thông tư 27; đồng thời chủ cơ sở chế biến, mua bán gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ có trách nhiệm quản lý, lưu giữ bản chính các hồ sơ quy định tại Thông tư 27 trong thời hạn 05 năm kể từ khi xuất lâm sản.

3. Về đánh dấu mẫu vật

Thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 72 Luật Lâm nghiệp, Thông tư 27 quy định về đánh dấu mẫu vật tại Chương IV. Đây là quy định mới, mục đích để tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ vào quản lý lâm sản, truy xuất nguồn gốc lâm sản. Đối tượng đánh dấu mẫu vật quy định cụ thể tại Điều 33 Thông tư 27, trong đó có mở rộng đối tượng đánh dấu mẫu vật là sản phẩm gỗ hoàn chỉnh khi mua bán. Mẫu vật của các loài thuộc các Phụ lục CITES đã có quy định đánh dấu thì thực hiện theo quy định của CITES.

Đối với mẫu vật là lâm sản thuộc loài nguy cấp quý hiếm sau xử lý tịch thu: tổ chức đang quản lý lâm sản tịch thu là đại diện cho Nhà nước để quản lý tài sản sẽ không thực hiện đánh dấu mẫu vật. Sau khi tổ chức bán đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật thì tổ chức, cá nhân mua tài sản bán đấu giá là chủ lâm sản sẽ thực hiện đánh dấu mẫu vật theo quy định.

Việc đánh dấu mẫu vật do chủ lâm sản tự thực hiện, tự quyết định về chất liệu, kích thước, hình thức của nhãn đánh dấu; đảm bảo đúng quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa và tự chịu trách nhiệm về các thông tin trên nhãn đánh dấu quy định cụ thể tại Điều 35 Thông tư 27.

4. Về kiểm tra truy xuất nguồn gốc lâm sản

Tại Chương V Thông tư 27 quy định hoạt động kiểm tra truy xuất nguồn gốc lâm sản. So với các quy định trước đây, Thông tư 27 quy định cụ thể hơn.

Điểm mới Thông tư 27 là quy định về hoạt động kiểm tra phải có quyết định của cơ quan Kiểm lâm có thẩm quyền được quy định tại Điều 37; quy định kiểm tra đột xuất tại khoản 1 Điều 40, quy định thực hiện mở sổ theo dõi thông tin tại khoản 3 Điều 40; quy định trình tự kiểm tra tại Điều 41.

5. Về bảng kê lâm sản

Thông tư 27 có 04 mẫu bảng kê lâm sản, đây là tài liệu quan trọng, luôn đi kèm theo lâm sản. Tại các mẫu bảng kê lâm sản có các nội dung chi tiết về thông tin của chủ lâm sản, thông tin nguồn gốc lâm sản, phương tiện vận chuyển, số hiệu, nhãn đánh dấu mẫu vật lâm sản, khối lượng, trọng lượng lâm sản... và hướng dẫn theo chú thích tại cuối mẫu bảng kê; đồng thời, cách ghi bảng kê lâm sản được quy định cụ thể tại Điều 5 của Thông tư 27.

Bảng kê lâm sản là tài liệu để truy xuất nguồn gốc lâm sản. Vì vậy, khi ghi nội dung nguồn gốc lâm sản, chủ lâm sản khi xuất bán lâm sản cần ghi rõ nguồn gốc lâm sản theo hồ sơ do chủ lâm sản trước đó giao cho và phải tự chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, tính chính xác của hồ sơ lâm sản.

Việc xác nhận của cơ quan Kiểm lâm vào bảng kê lâm sản chỉ thực hiện đối với các loại lâm sản quy định tại Điều 6 của Thông tư 27.

Trên đây là một số nội dung mới, quan trọng về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản hợp pháp quy định tại Thông tư 27/2018/TT-BNNPTNT